

Số: 375/MĐN-BCTN

Đồng Nai, ngày 02 tháng 4 năm 2012

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2011

(Theo Mẫu: Phụ lục-II - Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2010/TT-BTC, ngày 15/01/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

- Tên công ty đại chúng : CTY CP TỔNG CÔNG TY MAY ĐỒNG NAI
- Tên giao dịch viết tắt và thương hiệu : **DONAGAMEX**
- Địa chỉ văn phòng chính : Đường số 2- Khu CN Biên Hoà 1 - Tp. Biên Hoà – Tỉnh Đồng Nai
- Chủ tịch HĐQT/ Tổng giám đốc : BÙI THẾ KÍCH
- Điện thoại : (+84.61). 3836151 /3836271 - Fax: (+84.61). 3836141
- E-mail : donagamex@hcm.vnn.vn Website: www.donagamex.com.vn

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA TỔNG CÔNG TY

1. Những sự kiện quan trọng

CTCP Tổng Công ty May Đồng Nai tiền thân là Quốc tế sản xuất Y Trang – International Garment Manufacturer (“IGM”) ra đời vào năm 1974.

Tháng 5/1975 Quốc tế sản xuất Y Trang được tiếp quản và đổi tên là Nhà máy quốc tế Y Trang.

Ngày 05/9/1977 Tổng cục Công nghiệp nhẹ ra Quyết định số: 673/CNn-TSQL chuyển đổi sở hữu Nhà máy quốc tế Y Trang với tên gọi mới là Xí nghiệp May Đồng Nai.

Ngày 22/6/1992 Bộ Công Nghiệp nhẹ ra Quyết định số 491/CNn-TCLĐ nâng cấp Xí nghiệp May Đồng Nai thành Công ty May Đồng Nai.

Ngày 24/4/1993 Bộ Công Nghiệp Nhẹ ra quyết định số: 415/ CNn - TCLĐ thành lập Công ty May Đồng Nai - Thuộc Liên hiệp các Xi nghiệp May Việt Nam.

Ngày 29/4/1995 Công ty May Đồng Nai là thành viên hạch toán độc lập thuộc Tổng Công ty Dệt May Việt Nam (“VINATEX”) – Nay là Tập đoàn Dệt May Việt Nam theo Quyết định số 253/TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Ngày 25/5/2001 Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 640/QĐ-TTg chuyển Công ty May Đồng Nai thành Công ty cổ phần May Đồng Nai.

Ngày 13/8/2001 Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần May Đồng Nai.

Ngày 29/6/2007 Công ty chính thức là Công ty đại chúng thứ 455 được đăng ký với Ủy ban chứng khoán Nhà nước với mức vốn điều lệ là 13 tỷ đồng, đến nay là: 39,84 tỷ đồng.

Hàng năm Tổng Công ty May Đồng Nai ký hợp đồng tham gia thành viên Tập đoàn Vinatex, (Hợp đồng mới nhất số: 525/HĐ-TĐDMVN, ngày 12/6/2009, hiệu lực đến 31/12/2010 - đang tiếp tục gia hạn).

Kể từ ngày 01/7/2010, Công ty CP May Đồng Nai chính thức hoạt động theo mô hình Tổng Công ty với tên gọi mới Công ty CP Tổng Công ty May Đồng Nai theo Quyết định số 278/QĐ-ĐHCĐ ngày 29/6/2010 và Giấy CN.ĐKKD sửa đổi lần 6, số 3600506058.

2. Quá trình phát triển

+ **Ngành nghề kinh doanh (theo GCN. đăng ký kinh doanh - thay đổi lần 9)**

Sản xuất, mua bán hàng may mặc các loại. Mua bán các mặt hàng: thiết bị phụ tùng ngành dệt may, các sản phẩm của ngành dệt may, giấy, bao bì giấy, bao bì nhựa; nguyên liệu sản xuất giấy và sản xuất bao bì giấy; hạt nhựa và nguyên liệu sản xuất bao bì nhựa. Xuất nhập khẩu trực tiếp. Môi giới bất động sản, dịch vụ nhà đất, kinh doanh

nhà. Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi. Cho thuê nhà xưởng, kho bãi, nhà ở. Mua bán mỹ phẩm, nước giải khát, rượu, bia. Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa. Vận tải hành khách đường bộ theo hợp đồng. Vận tải hàng hóa đường bộ. Kinh doanh khách sạn, nhà hàng, nhà nghỉ, khu nghỉ dưỡng chăm sóc sức khỏe. Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp và đô thị. Bổ sung: Sản xuất, mua bán vải (dụng) không dệt. Mua bán nguyên liệu, máy móc, thiết bị, phụ tùng sản xuất vải không dệt. Mua bán, đại lý mua bán máy móc, thiết bị y tế. Bổ sung: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Bán buôn tổng hợp. Bán lẻ trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp, bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại. Bán buôn gạo. Bán buôn thực phẩm. In ấn và dịch vụ liên quan đến in ấn./.

+ Tình hình hoạt động

Kể từ ngày chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần (ngày ĐKKD 21/8/2001) đến nay công ty đều phát triển mạnh, bền vững; mức tăng trưởng hàng năm luôn cao hơn năm trước; tình hình tài chính lành mạnh; hiệu quả kinh doanh cao, tỷ lệ lợi nhuận và thu nhập cán bộ công nhân viên ("CB.CNV") luôn vượt kế hoạch; đời sống vật chất, tinh thần của CB.CNV và cổ tức của cổ đông luôn đảm bảo và nâng cao.

Tổng Công ty tiếp tục tập trung vào hoạt động sản xuất kinh doanh hàng may mặc (Sản phẩm chủ yếu: Áo Jacket, Áo Khoác, Áo Sơ-mi, Quần Jeans, Quần Âu, Bộ Vest nữ, Bộ đồng phục BHI.Đ. Bộ quần áo thể thao ...); đồng thời, từng bước mở rộng kinh doanh sang các lĩnh vực khác để đa dạng hóa ngành nghề kinh doanh mang lại hiệu quả cao, như: kinh doanh nhà xưởng bán và cho thuê, sản xuất ngành nhựa, sản xuất vải không dệt

Công ty đang tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức để phù hợp với tình hình mới về phát triển mở rộng sản xuất, nhằm góp phần nâng cao hơn nữa hiệu quả sản xuất kinh doanh.

3. Định hướng phát triển

Mục tiêu chủ yếu của Tổng Công ty:

- Tốc độ tăng trưởng hàng năm (GTSXCN, Doanh thu) bình quân 20 - 30%.
- Hiệu quả hoạt động SXKD (Khấu hao, lợi nhuận, thu nhập người lao động...) hàng năm luôn cao hơn năm trước.
- Phát triển thị trường nội địa hàng năm tăng thị phần trên doanh thu từ 15 - 20%.
- Hoạt động theo mô hình Tổng Công ty hiệu quả, đạt doanh thu hàng năm trên 1000 tỷ đồng.
- Đầu tư mở rộng sản xuất, bình quân mỗi năm thêm 1 nhà máy mới.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tiếp tục kinh doanh ngành may mặc làm nền tảng, trên cơ sở:
 - + Chuyển hướng mạnh sang kinh doanh hàng xuất khẩu bán đứt (FOB); chủ động nguồn NPL và mẫu mã để phát triển kinh doanh nội địa và phục vụ kinh doanh FOB xuất khẩu.
 - + Đầu tư mở rộng sản xuất ra các vùng xa trung tâm thành phố lớn để tăng năng lực, đầu tư nâng cấp và đổi mới công nghệ cho các khu sản xuất hiện hữu tại Biên Hòa.
- Phát triển thành Tổng Công ty kinh doanh đa ngành nghề, trên cơ sở:
 - + Chuyển hướng dần sang công nghiệp dịch vụ (Khách sạn, nhà hàng), khu đô thị, thương mại tại các Khu A và B ở Biên Hòa.
 - + Mở rộng mỗi khu vực sản xuất và mỗi lĩnh vực ngành nghề Tổng Công ty đang kinh doanh để giao cho một Công ty thành viên trực thuộc Tổng Công ty tổ chức quản lý, điều hành.
 - + Phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ phục vụ ngành may mặc và các ngành công nghiệp sản xuất khác.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1/ Những nét nổi bật của kết quả hoạt động SXKD trong năm 2011:

- Năm 2011 tình hình khủng hoảng tài chính và khủng hoảng nợ công trên thế giới tiếp tục trầm trọng, nhất là dịp cuối năm nên tình hình nguồn hàng hóa cuối năm giảm mạnh, nhưng từ đầu năm Tổng Công ty đã chủ động sản xuất, tăng mạnh năng suất và trên cơ sở tăng năng lực sản xuất nên đã đạt doanh thu cao, so với cùng kỳ bằng 145%, hàng FOB vẫn chiếm tỷ trọng lớn, đạt 96% tổng doanh thu xuất khẩu.

- Hiệu quả hoạt động SXKD năm 2011 tiếp tục tăng đột phá với tỷ lệ: Lợi nhuận tăng 84%, Nộp ngân sách tăng 93%, Vốn chủ sở hữu tăng 32%, Tỷ suất lợi nhuận trên vốn đạt 64%, Thu nhập người lao động tăng 30% (Khu vực Biên Hòa tăng 40%), khấu hao cơ bản bằng 92% và Quỹ khen thưởng, phúc lợi trích nộp tăng 84% so cùng kỳ.

- Kết quả hoạt động đầu tư mua cổ phần vào 2 Công ty (Quốc tế Phong Phú, Đạt Phước Long) đều có lợi nhuận, đem lại thu nhập tài chính cho Tổng Công ty (trên 1.411 tỷ đồng). việc đầu tư góp vốn thành lập Công ty CP Đồng Minh Phú (chuyên thuê, khắc laser) bước sang năm thứ 3 đã có lợi nhuận khá (mang lại thu nhập cho Tổng Công ty 72 triệu đồng).

- Công ty đã đầu tư nắm giữ 25% vốn để thành lập Công ty cổ phần Đồng Việt Phú để phát triển công nghiệp phụ trợ, bước đầu hoạt động có nguồn hàng ổn định và chạy gần hết công suất máy.

- Tình hình tài chính của Tổng Công ty tại thời điểm 31/12/2011 lành mạnh và đã được kiểm toán chấp nhận; các khoản nợ phải trả, phải thu đều đã xử lý kịp thời. Đồng thời, Công ty đã thực hiện trích quỹ dự trữ tài chính, đúng quy định pháp luật và điều lệ nhằm đảm bảo an toàn tài chính.

2/ Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính so với Nghị quyết ĐHCĐ năm 2011, như sau:

STT	Chi tiêu	ĐVT	Nghị quyết của ĐHCĐ	Thực hiện Năm 2011	Thực hiện so với NQ (%)
1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	30	55,146	184
2	Thuế TNDN (Nộp NS)	Tỷ đồng	4,5	8,709	194
3	Khấu hao	Tỷ đồng	15	13,877	93
4	Đầu tư	Tỷ đồng	35	28,732	82
5	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	65	86,347	132
6	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn	%	46	64	139
7	Tỷ lệ chia cổ tức	%	25	40	160

(*) Mức này đã được HĐQT quyết định tạm ứng chi 2 đợt trong năm 2011 và trình Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua để quyết toán phần cổ tức đã chi bằng tiền mặt.

3/ Những thay đổi chủ yếu trong năm

Trong năm 2011, Tổng Công ty đã đầu tư:

- Góp vốn 5 tỷ đồng để thành lập Công ty CP Đồng Việt Phú (chuyên sản xuất và không dệt), vốn điều lệ 20 tỷ đồng. Theo đó, Tổng Công ty nắm giữ tỷ lệ quyền biểu quyết là 25%.

- Trong năm 2011 đã hoàn chỉnh đầu tư Công ty Đồng Xuân Lộc (Công ty con hạch toán phụ thuộc) tại huyện Xuân Lộc, Đồng Nai với tổng quyết toán giai đoạn 1 là 26 tỷ đồng, góp phần nâng cao năng lực sản xuất và đến cuối năm đã thu hút 600 lao động vào làm việc.

- Hoàn chỉnh đầu tư công trình nhà xưởng cho thuê và nhà ăn tại Khu A, với tổng quyết toán 7.5 tỷ đồng, cải tạo được mặt bằng khu vực đất bỏ trống tại Khu A.

- Khởi công đầu tư và thành lập Công ty Đồng Xuân Khánh trên diện tích 24.444 m², với quy mô 2 nhà xưởng sản xuất, khoảng 1200 lao động – là đơn vị hạch toán phụ thuộc, chuyên sản xuất hàng may mặc tại xã Xuân Định, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai (địa bàn giáp ranh với thị xã Long Khánh).

Về thay đổi chiến lược kinh doanh nội địa: Trong năm Tổng Công ty đã tập trung đầu tư để phát triển kinh doanh nội địa: Củng cố, mở cửa hàng ở Biên Hòa (Khu B), đầu tư xây dựng 1 Siêu thị tại Định Quán, đầu tư vào nhân lực, đào tạo đội ngũ thiết kế, bán hàng, phát triển mạng lưới tiêu thụ... để đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh doanh nội địa và đưa hàng về nông thôn theo chủ trương của Đảng và Nhà nước.

Sản phẩm và thị trường mới: Sản phẩm vẫn giữ vững các tỷ trọng xuất khẩu vào 3 thị trường lớn: Mỹ 43%, Nhật 48%, EU 6%. Sản phẩm áo jacket và bộ đồng phục bảo hộ lao động phát huy thế mạnh và trở thành mặt hàng chủ lực của Tổng Công ty chiếm 2/3 năng lực sản xuất và đã mang lại doanh thu lớn cho Tổng Công ty.

4/ Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

Năm 2012 được dự báo là năm tiếp tục còn nhiều khó khăn do thị trường Châu Âu vẫn trong tình trạng khủng hoảng nợ công nên giảm nhu cầu tiêu thụ sản phẩm; đầu năm Nhà nước đã có nhiều biện pháp khắc phục lạm phát nhưng giá cả vẫn trong xu hướng tăng, nhất là các yếu tố đầu vào: Điện, xăng dầu, chi phí vận chuyển, chi phí nhân công... Tuy nhiên, tình hình thị trường Hoa Kỳ và Nhật Bản đã dần dần hồi phục, năng lực sản xuất của Tổng Công ty đã tăng mạnh... đây là một thời cơ lớn để Tổng Công ty phát huy thế mạnh để kinh doanh. Những cơ hội và thách thức trên, đòi hỏi Tổng Công ty phải năng động và linh hoạt trong mọi tình huống để đưa ra các biện pháp quản lý, điều hành quyết liệt nhằm vượt qua thách thức, tiếp tục đem lại hiệu quả kinh doanh cao trong năm 2012.

Chỉ tiêu kế hoạch tài chính và cổ tức năm 2012 của Tổng Công ty như sau:

STT	Chi tiêu	ĐVT	KH Năm 2012	So cùng kỳ (%)	Ghi chú
1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	55	100	
2	Thuế TNDN (nộp NS)	Tỷ đồng	11	126	
3	Khấu hao	Tỷ đồng	16	116	
4	Đầu tư	Tỷ đồng	40	111	
5	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	95	110	
6	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn	%	58	91	
7	Tỷ lệ chia cổ tức	%	30 (*)	75	Phân đầu 40%.

(*): Để mức thấp hơn cùng kỳ vì dự kiến hết năm 2012 có phát hành cổ phiếu thưởng.

Trong năm 2012, Tổng Công ty sẽ tiếp tục tập trung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh FOB xuất khẩu, đầu tư chiều sâu để trang bị máy móc thiết bị mới, hiện đại nhằm tăng năng suất và khai thác tốt các dự án đầu tư đã đi vào ổn định; tiếp tục phát triển mở rộng SXKD ra các vùng xa trung tâm để tăng năng lực, giảm chi phí nhân công, hạ giá thành sản phẩm.

Năm 2012 được sự hỗ trợ của các địa phương nên Tổng Công ty có nhiều cơ hội đầu tư phát triển mở rộng sản xuất, HĐQT Tổng Công ty quyết định đầu tư nhiều dự án như sau:

- Hoàn thành đầu tư xây dựng và tuyển dụng, đưa vào hoạt động Công ty Đồng Xuân Khánh quy mô khoảng 1200 lao động.
- Nhận chuyển nhượng 1 khu đất diện tích khoảng 65.000 m² tại xã Tiên Hưng, thị xã Đồng Phú, tỉnh Bình Phước và từng bước đầu tư xây dựng tại đây Công ty Đồng Hưng

Tiền - chuyên sản xuất kinh doanh hàng may mặc, tổng dự toán khoảng 100 tỷ đồng, đầu tư giai đoạn 1 trong nửa cuối năm 2012 khoảng 30 tỷ đồng.

- Triển khai các hoạt động đầu tư và hợp tác đầu tư xây dựng cụm công nghiệp Gia Kiệm 75 ha tại xã Gia Kiệm, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai – đã được UBND tỉnh Đồng Nai quyết định giới thiệu địa điểm đầu năm 2012. Dự án này là nhằm chuẩn bị từng bước cho việc di dời khi chuyển đổi công năng Khu CN Biên Hòa 1 theo chủ trương của tỉnh Đồng Nai.
- Tiếp tục đầu tư chiều sâu, mua sắm trang thiết bị chuyên dùng, tự động và đầu tư máy mới thay thế dần máy móc thiết bị cũ: Từ 5 – 7 tỷ đồng.
- Đầu tư phát triển kinh doanh nội địa ở mức độ vừa phải, thận trọng rút kinh nghiệm từ các doanh nghiệp trong ngành và phải trên cơ sở phương án kinh doanh chi tiết, khả thi cao mới thực hiện, trước mắt chỉ phát triển các sản phẩm có giá trị cao như đồng phục cho phòng sạch, đồng phục bảo hộ lao động và các sản phẩm may phụ trợ cho các ngành công nghiệp khác.
- Tiếp tục xem xét việc nhận chuyển nhượng nhà hoặc đất tại Tp. Hồ Chí Minh khi giá cả đã xuống giá sâu, để đầu tư xây dựng một tòa nhà văn phòng để sử dụng làm trụ sở và văn phòng cho thuê.

Trên cơ sở Quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận tích lũy của năm 2011, Tổng Công ty sẽ phát hành cổ phiếu thưởng để tăng vốn điều lệ lên 60 tỷ đồng ngay sau khi đại hội cổ đông, để làm cơ sở thực hiện các dự án đầu tư và tăng uy tín của Tổng Công ty khi tham gia các dự án.

Với truyền thống kinh doanh xuất khẩu trên 36 năm qua của Tổng Công ty, trình độ quản lý, trình độ chuyên môn, bản lĩnh lãnh đạo, tay nghề và tinh thần đoàn kết, hết mình vì công việc của người lao động, năng lực thiết bị sẵn có cùng với những kế hoạch, chiến lược đầu tư mạnh mẽ, mở rộng thị trường đúng đắn trong tương lai của Tổng Công ty May Đồng Nai; Hội đồng Quản trị Tổng Công ty tin tưởng rằng Tổng công ty sẽ tận dụng thời cơ, vượt qua khó khăn thử thách xây dựng Tổng Công ty ngày càng phát triển lớn mạnh, hoàn thành nhiệm vụ mà Tập đoàn Vinatex và các cổ đông, các nhà đầu tư tin tưởng giao phó.

III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính

Trong năm 2011 tình hình tài chính của Tổng Công ty được đánh giá là lành mạnh, hoạt động SXKD và các luồng lưu chuyển tiền tệ phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý liên quan, cụ thể như sau:

* Khả năng sinh lời:

- Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ: 116,58 %.
- Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu: 53,76 %.
- Tỷ lệ Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản: 12,58 %.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 11.654 đồng.

* Khả năng thanh toán:

- Khả năng thanh toán hiện thời (TSNH & ĐTNH/Nợ ngắn hạn): 0,94 lần.
- Khả năng thanh toán nhanh: 0,63 lần.

* Phân tích những biến động: Trong năm 2011 doanh thu tăng mạnh (bằng 144% so cùng kỳ và bằng 112% so với kế hoạch) là do nguồn hàng ổn định, năng suất cao, tỷ trọng sản xuất kinh doanh hàng FOB cao hơn, tăng hàng xuất dư...; lợi nhuận cao (bằng 184% kế hoạch và 184% cùng kỳ) là do Tổng Công ty đã thực hiện tiết giảm tối đa chi phí, kinh doanh hàng FOB xuất khẩu đạt hiệu quả cao.

* Giá trị sổ sách tài sản, thời điểm 31/12/2011: 368.865.913.764 đồng. Trong đó:

- Tài sản ngắn hạn và Đầu tư ngắn hạn là: 251.965.557.171 đồng;

- Tài sản dài hạn và đầu tư dài hạn là: 116.900.365.593 đồng.

* Vốn cổ đông hiện nay là: 39.844.850.000 đồng, tương đương với 3.984.485 cổ phần phổ thông đang lưu hành (*mệnh giá một cổ phần là 10.000 đồng*). Số vốn cổ đông này là vốn điều lệ Tổng Công ty và được tăng từ thời điểm 01/4/2010 theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2010 do phát hành 30% cổ phiếu thưởng (9.195.180.000 đồng) từ nguồn lợi nhuận tích lũy năm 2009 và một phần trích từ Quỹ đầu tư phát triển.

* Tổng số cổ phiếu theo từng loại: 3.984.485 CP (toàn bộ là cổ phiếu phổ thông).

* Trái phiếu đang lưu hành: Không có.

* Cổ phiếu quỹ tính đến 31/12/2011: Trong năm Tổng Công ty không mua CP quỹ.

* Phương án phân phối lợi nhuận năm 2011 như sau (nguồn số liệu: BCTC 2011):

- Lợi nhuận trước thuế	: 55.145.965.800 đồng
- Nộp thuế TNDN	: 8.709.059.795 đồng
- Lợi nhuận sau thuế	: 46.436.906.005 đồng
- Lợi nhuận còn lại để phân phối	: 46.436.906.005 đồng. Trong đó:
+ Chi cổ tức (mức 40% vốn điều lệ)	: 15.937.940.000 đồng (NN: 4,088 tỷ)
+ Trích lập Quỹ dự phòng tài chính (tối thiểu 10%)	: 4.643.691.000 đồng (= 10%)
+ Trích lập Quỹ Khen thưởng (tối đa 15%)	: 4.643.691.000 đồng (= 10%)
Trích lập Quỹ Phúc lợi (tối đa 10%)	: 4.643.691.000 đồng (= 10%)
+ Trích Quỹ đầu tư phát triển	: 7.026.508.000 đồng (= 15%)
+ Lợi nhuận tích lũy	: 9.541.385.005 đồng (= 21%).

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả đạt được cụ thể như sau:

Các chỉ tiêu kết quả SXKD năm 2011 căn cứ theo Báo cáo tài chính năm 2011 đã được kiểm toán – đã niêm yết trên Website Tổng Công ty: www.donagamex.com.vn. - Một số chỉ tiêu hoạt động SXKD khác như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2010	KH 2011 (theo NQ ĐHĐCĐ)	Thực hiện Năm 2011	So sánh (%)	
						/10	/KH
1	Giá trị SXCN (GTSL)	Tỷ Đ	509,0	650	701,459	138	108
2	Doanh thu. Trong đó:	Tỷ Đ	619,0	800	894,914	145	112
	- DT xuất khẩu	Tỷ Đ	602,6	780	866,555	144	111
	- DT nội địa	Tỷ Đ	16,4	20	28,359	173	142
3	Doanh thu CMPT	USD	7.798.094	9.200.000	9.138.000	117	99
4	Sản lượng nhập kho	Ch	4.867.000	6.000.000	5.869.000	121	98
5	Kim ngạch XK.TT	USD	36.798.000	40.000.000	43.696.000	118	108
6	Kim ngạch NK.TT	USD	24.801.000	28.000.000	28.946.000	117	103
7	Lao động B/Q	Ng	2.351	2.700	2.653	113	98
8	Thu nhập B/Q	ng/th	3.253.000	3.650.000	4.240.000	130	116

Phân tích tổng quan về hoạt động của Tổng Công ty:

Các chỉ tiêu giá trị SXCN, doanh thu và kim ngạch xuất nhập khẩu đều tăng mạnh so với cùng kỳ và so với kế hoạch là do tình hình sản xuất trong năm ổn định, các dự án đầu tư mở rộng của Tổng Công ty đã phát huy hiệu quả.

Nguyên nhân doanh thu tăng trong năm 2011 cũng thể hiện bước phát triển đầu tiên khi chuyển đổi sang mô hình Tổng Công ty và chỉ đạo sát sao việc đẩy mạnh hình thức kinh doanh xuất khẩu bán đứt (FOB), chiếm đến 96% tổng doanh thu xuất khẩu.

Ngoài việc tăng trưởng nhiều mặt thì hiệu quả hoạt động SXKD năm 2011 của Tổng Công ty tiếp tục tăng đột phá, cụ thể:

- Tổng lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 108,225 tỷ đồng, tăng 54% so cùng kỳ;
- Chi phí tài chính đạt 28,142 tỷ đồng, tăng 65% cùng kỳ, trong đó chi phí lãi vay 7,4 tỷ;
- Chi phí bán hàng đạt 15,293 tỷ đồng, tăng 2 % cùng kỳ;
- Chi phí quản lý doanh nghiệp đạt 31,344 tỷ đồng, tăng 35% cùng kỳ;
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh đạt 54,587 tỷ đồng, tăng 91% cùng kỳ;
- Lợi nhuận trước thuế đạt 55,145 tỷ đồng, tăng 84% cùng kỳ;
- Lợi nhuận sau thuế đạt 46,437 tỷ đồng, tăng 84% cùng kỳ;
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu đạt 11.654 đồng/ cổ phiếu, bằng 184% cùng kỳ.

Những kết quả này thể hiện hiệu quả SXKD trong năm 2011 của Tổng Công ty đạt khá cao so với toàn ngành. Điều này đã thể hiện rõ nỗ lực của Ban điều hành Tổng Công ty và tập thể CB.CNV trong việc thực hiện các biện pháp để khắc phục khó khăn, tiết kiệm và giảm tối đa chi phí trong thời kỳ khủng hoảng tài chính, khủng hoảng nợ công toàn cầu; đặc biệt, thể hiện rõ nhất hiệu quả của việc kinh doanh hàng FOB xuất khẩu.

3. Những tiến bộ Tổng Công ty đã đạt được:

- Hiệu quả kinh doanh đạt cao nhất trong những năm qua – lợi nhuận tăng 84% cùng kỳ.
- Vẫn giữ được khách hàng lớn và thị trường truyền thống (thị phần xuất khẩu trên doanh thu cho các thị trường Hoa Kỳ đạt 43%, Nhật đạt 48% và EU đạt 6%).
- Lao động bình quân có mặt tăng 12% so cùng kỳ và có khả năng tăng cao hơn nữa khi đầu tư mở rộng ra các vùng xa trung tâm là một định hướng đúng.
- Đầu tư, xây dựng, thành lập và đưa vào hoạt động ổn định Công ty Đồng Xuân Lộc tại ấp 3, xã Xuân Hưng và đã khởi công đầu tư thành lập Công ty Đồng Xuân Khánh tại ấp Nông Doanh, xã Xuân Định, cùng ở huyện Xuân Lộc, Đồng Nai.
- Tiếp tục tổ chức được nhiều khóa đào tạo nghề cho công nhân lao động theo chương trình hỗ trợ của Tổng Cục dạy nghề và Trường cao đẳng Vinatex để tuyển dụng vào làm việc ngay cho Công ty Đồng Xuân Lộc mới đầu tư đã có lao động ngay để hoạt động.
- Giữ được đội ngũ lao động có kinh nghiệm, tay nghề và đoàn kết gắn bó với Tổng Công ty. Tổng Công ty vẫn đảm bảo chăm lo tốt đến đời sống vật chất, tinh thần của người lao động, thể hiện qua: Mức thu nhập bình quân tăng 30%, (Khu vực Biên Hòa tăng hơn 40%), tăng lương cơ bản theo mức lương tối thiểu mới của Nhà nước quy định, thực hiện đầy đủ chế độ BHXH, BHYT, BHTN; đầu năm tổ chức cho cán bộ và CSTĐ đi tham quan nghỉ mát trong nước và ngoài nước; xét khen thưởng với nhiều hình thức: Thưởng danh hiệu thi đua, thưởng hoàn thành kế hoạch, thưởng hiệu quả SXKD, thưởng cuối năm (tháng 13) bằng 2,2 lần lương bình quân năm

- Công tác đầu tư đã phát triển theo một hướng mới từ khi thành lập Công ty CP Đồng Thăng (năm 2010) và Công ty CP Đồng Việt Phú (năm 2011) – đó là đã phát triển được công nghiệp phụ trợ, một định hướng đúng, mạnh dạn được khuyến khích trong toàn ngành dệt may.

- Máy móc thiết bị chuyên dùng, tự động đã được đầu tư trang bị kịp thời phục vụ sản xuất góp phần đảm bảo tăng năng suất, đảm bảo chất lượng sản phẩm.

- Bước đầu đã đầu tư phát triển hoạt động kinh doanh nội địa bằng việc củng cố tổ chức bộ máy, phát triển mạng lưới tiêu thụ, đầu tư vào nguồn nhân lực, mẫu mã và xây dựng hình ảnh, thương hiệu ...

Với những kết quả trên, trong năm 2011 Tổng Công ty tiếp tục đạt danh hiệu Doanh nghiệp tiêu biểu của ngành Dệt May Việt Nam, Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín, ... và được Chính phủ tặng cờ thi đua đơn vị xuất sắc dẫn đầu phong trào thi đua năm 2011 trong ngành Dệt May Việt Nam và tiếp tục trình Nhà nước xét tặng Huân chương Độc lập – hạng II vào năm 2012.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

* Tình hình và đặc điểm chung:

Năm 2012 sẽ có nhiều cơ hội cho Tổng Công ty phát triển vì năng lực sản xuất của Tổng Công ty đã tăng mạnh, thị trường tiêu thụ hàng may mặc của Hoa Kỳ và Nhật Bản đã từng bước hồi phục. Hiện Tổng Công ty đã có kế hoạch đơn hàng đến hết tháng 9/2012.

Bên cạnh đó năm 2012 cũng sẽ được dự báo tăng chi phí nhiều do phải chi phí cao cho các đơn vị mới đầu tư và do tình hình lạm phát trong nước, lãi suất cho vay của Ngân hàng tuy có giảm nhưng vẫn còn rất cao, giá cả đầu vào (điện, nước, xăng dầu, vận chuyển ...) đều tăng, nhất là chi phí nhân công tăng mạnh ở tất cả các mặt lương, BHXH, BHYT, lương lễ - tết, phép năm ...

Trước tình hình đó, Tổng Công ty đề ra kế hoạch như sau:

1/ Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012:

STT	Chi tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2012	Tỷ lệ/ 2011	Ghi chú
1	Giá trị SXCN (GTSSL)	Tỷ Đ	950	135	
2	Doanh thu. Trong đó:	Tỷ Đ	1,200	134	
3	Giá vốn hàng bán	Tỷ Đ	1,145	136	
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ Đ	55	100	
5	Doanh thu CMPT	USD	11.600.000	118	
6	Sản lượng nhập kho	Ch	6.000.000	102	
7	Kim ngạch XK.TT	USD	55.000.000	125	
8	Kim ngạch NK.TT	USD	35.000.000	121	
9	Lao động B/Q	Ng	3.260	122	
10	Thu nhập B/Q	Đ/ng/th	4.650.000	110	

2) Các giải pháp định hướng phát triển SXKD trong thời gian tới:

- Tiếp tục phát triển phương thức kinh doanh hàng FOB, nhưng phải chủ động nguồn Nguyên phụ liệu cung ứng đầy đủ, kịp thời, chủ động và chi phí hợp lý; đồng thời tập trung xử lý để tăng tỷ lệ hàng xuất dư, nhằm tiết kiệm nguyên phụ liệu và gia tăng giá trị xuất khẩu.

- Tập trung phát triển thị trường nội địa, đầu tư cho sản phẩm và quảng bá thương hiệu. Trong năm 2012 tiếp tục thành lập thêm cửa hàng có quy mô lớn, chuyên nghiệp hơn ở Tp.HCM, Biên Hòa và Hà Nội.
- Tập trung đầu tư MMTB chuyên dùng, tự động cao; sản xuất hàng xuất khẩu có giá trị cao, thương hiệu lớn, sẵn sàng đầu tư cải tiến hệ thống để có đơn hàng của khách hàng lớn.
- Cải tiến hệ thống quản lý, tổ chức bộ máy; cổ phần hóa hoặc thành lập Công ty TNHH 1 thành viên trực thuộc tại các Khu A, Khu B, Định Quán và Xuân Lộc; tiếp tục liên kết để mở rộng sản xuất và thu hút vốn đầu tư của đối tác, khách hàng.
- Kiên quyết sắp xếp lại cơ cấu, quy mô một số đơn vị và vị trí công việc của cá nhân để phù hợp với năng lực từng người. Cải tiến cơ bản về tiền lương để thu hút lao động.
- Tiếp tục đào tạo nguồn nhân lực, nhất là cán bộ nguồn để đáp ứng tình hình phát triển của Tổng Công ty.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

Báo cáo tài chính năm 2011 đã được kiểm toán và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính được đính kèm nguyên văn, không tách rời Báo cáo thường niên này. Đồng thời đã được đăng tải trên Website của Công ty: www.donagamex.com.vn (Mục Quan hệ cổ đông) và Website của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước: www.ssc.gov.vn (Mục Công bố thông tin).

V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập:

Báo cáo kiểm toán số: 62/BCKT/TC ngày 03/3/2012 và Báo cáo kiểm toán hợp nhất số: 107/BCKT/TC ngày 22/3/2012:

- **Đơn vị kiểm toán độc lập:** Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)
Địa chỉ: Số 29 – Đ. Hoàng Sa, Q.1, Tp. HCM
ĐT: 08. 39103908 Fax: 08. 39104880

- **Giới hạn phạm vi kiểm toán:** Không có.

- **Ý kiến của kiểm toán viên:** “Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tổng Công ty May Đồng Nai tại ngày 31/12/2011, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan”.

- **Các nhận xét đặc biệt:** Không có.

2. **Kiểm toán nội bộ:** Hiện Tổng Công ty chưa có kiểm toán nội bộ.

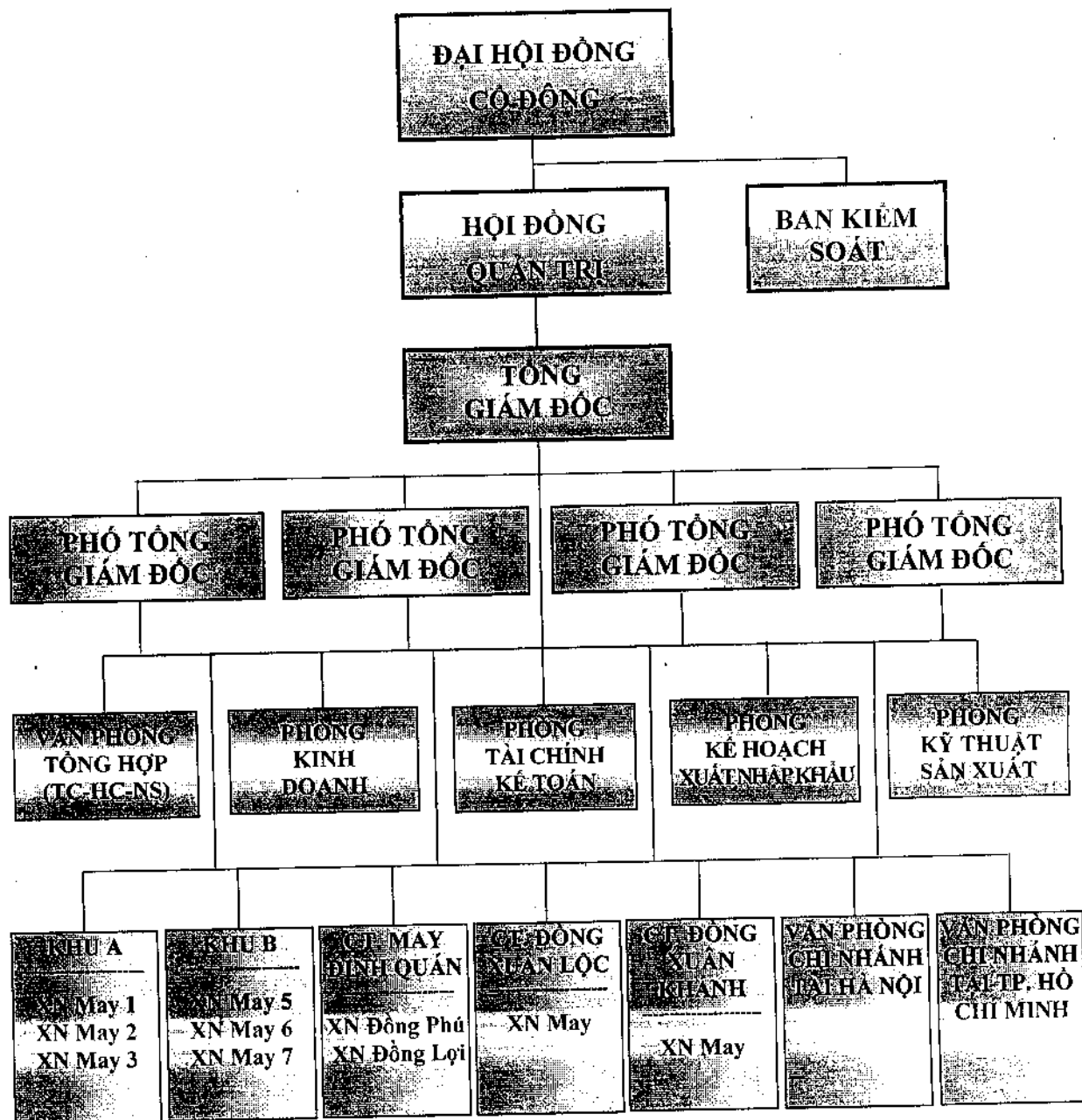
VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

- **Đơn vị đầu tư vào Tổng Công ty:** Tập đoàn Dệt May Việt Nam (nắm giữ 25,65% vốn cổ phần tại CTCP Tổng Công ty May Đồng Nai) là doanh nghiệp Nhà nước kinh doanh đa ngành, đa sở hữu, có trình độ công nghệ, quản lý hiện đại và chuyên môn hoá cao; trong đó sản xuất và kinh doanh hàng dệt may với thế mạnh nhiều năm kinh nghiệm và nắm giữ đông lao động từ các thành viên trong cả nước, trình độ tay nghề khá, là một trong những ngành có kim ngạch xuất khẩu cao nhất nước. Tập đoàn đã trở thành một trong những tập đoàn kinh tế mạnh của cả nước.

- **Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan trong năm 2011:** Tổng Công ty đã góp vốn cổ phần và thành lập Công ty thành viên:
 - + Góp vốn mua cổ phần để thành lập Công ty CP Đồng Việt Phú 5 tỷ đồng = 25% vốn điều lệ, 1 Công ty chuyên sản xuất vải không dệt để phát triển công nghiệp phụ trợ.
 - + Góp thêm vốn vào Công ty CP May Sơn Động từ 1,2 tỷ lên 1,8 tỷ đồng = 10% vốn điều lệ, theo chủ trương chỉ đạo của Tập đoàn Dệt May Việt Nam - Vinatex.
- **Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các Công ty liên quan:**
 - * Công ty CP Dệt May Phước Long (Tổng Công ty sở hữu 225.844 CP) là doanh nghiệp lâu năm, cùng ngành Dệt May Việt Nam với Tổng Công ty, có trụ sở và cơ sở tại Quận 9, Tp.HCM, chuyên sản xuất, kinh doanh, thương mại dịch vụ về dệt may. Trong năm 2011 kết quả SXKD có hiệu quả khá và đã chi cổ tức bằng 15% vốn điều lệ.
 - * Công ty cổ phần quốc tế Phong Phú (Tổng Công ty sở hữu 525.000 CP - tăng cổ phiếu năm 2010 do được phát hành cổ phiếu thưởng) được đầu tư xây dựng tại Quận 9, Tp. HCM, chủ yếu sản xuất các sản phẩm vải denim và sản xuất quần, áo jeans xuất khẩu – là mặt hàng không lỗi mốt, phổ thông và nhiều nguồn tiêu thụ trong nước cũng như xuất khẩu. Trong năm 2011 kết quả SXKD có hiệu quả cao và đã chia cổ tức cho Tổng Công ty là 30%. (đã nhận cổ tức vào tháng 01/2012 là 1,575 tỷ đồng).
 - * Công ty CP đầu tư Vinatex (Tổng Công ty sở hữu 505.000 CP - tăng 100.000 cổ phần đầu tư thêm) là doanh nghiệp được thành lập bởi Tập đoàn Dệt May Việt Nam, chuyên đầu tư phát triển hạ tầng Khu CN, trong đó đang đầu tư, khai thác Khu CN Dệt May tại Nam Định. Hiện Công ty này đang trong giai đoạn đầu tư xây dựng, chưa khai thác hạ tầng nên chưa đem lại lợi nhuận cho Tổng Công ty.
 - * Công ty CP Đông Bình – Bắc Ninh (Tổng Công ty sở hữu 45,83% vốn điều lệ = 5,5 tỷ đồng), chuyên sản xuất hàng may mặc xuất khẩu, hoạt động từ tháng 02/2007 đến nay đã đi vào hoạt động SXKD ổn định và đã có lợi nhuận bước đầu trong năm 2011 là 1,2 tỷ đồng.
 - * Công ty CP Đồng Minh Phú (Tổng Công ty sở hữu 30% vốn điều lệ – 450 triệu đồng), chuyên sản xuất, gia công thêu, chần và khắc laser hàng may mặc, hoạt động từ tháng 9/2009. Trong năm 2011 đã có lợi nhuận và phân chia cổ tức 16%, mang về cho Tổng Công ty mức cổ tức bằng 72.000.000 đồng.
 - * Công ty CP Đồng Thăng (Tổng Công ty sở hữu 52% vốn điều lệ = 1 tỷ đồng), chuyên sản xuất nhựa định hình theo khuôn mẫu, bao bì phụ liệu cho ngành may, hoạt động từ tháng 9/2010. Trong năm 2011 do tình hình thị trường nhiều biến động nên chưa mang lại hiệu quả lợi nhuận, nhưng vẫn đang duy trì hoạt động tốt.
 - * Công ty CP May Sơn Động (Tổng Công ty nắm giữ 10% vốn điều lệ = 1,8 tỷ đồng), hiện vẫn trong giai đoạn đầu tư và mới đi vào hoạt động nên chưa mang lại hiệu quả lợi nhuận cho Tổng Công ty. Nhưng đây là một dự án đầu tư theo chương trình hợp tác của Tập đoàn Vinatex với tỉnh Bắc Giang để phát triển và chuyển dịch cơ cấu kinh tế địa phương, góp phần giải quyết công ăn việc làm và an sinh xã hội.
 - * Công ty CP Đồng Việt Phú (Tổng Công ty nắm giữ 25% vốn điều lệ = 5 tỷ đồng), hiện mới đi vào hoạt động tháng 6/2011 nên chưa mang lại hiệu quả lợi nhuận cho Tổng Công ty, nhưng đây là một ngành công nghiệp phụ trợ có nhiều triển vọng.

VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Cơ cấu tổ chức của Công ty cổ phần Tổng Công ty May Đồng Nai



2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

2.1 Ông Bùi Thế Kích

- Chức vụ: Chủ tịch HĐQT / Tổng Giám đốc Cty CP Tổng Cty May Đồng Nai
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 15/02/1963
- Nơi sinh: X.Nhân Thắng – H.Gia Bình – T.Bắc Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: AA7 – Đ. Thất Sơn, Cư xá Bắc Hải, P.15, Q.10, Tp.HCM
- Điện thoại liên lạc: 061. 3835748
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

- Năm 1985 - 1988: Trợ lý thi đua, Đoàn thanh niên, Công đoàn XN May Đồng Nai
- Năm 1988 - 1993: Nhân viên PX. Cát, trợ lý Giám đốc XN May - Cty May Đồng Nai
- Năm 1994 - 1996: Nhân viên Phòng chuẩn bị sản xuất - Cty May Đồng Nai
- Năm 1996 - 1998: Phó phòng chuẩn bị sản xuất - Cty May Đồng Nai
- Th7/1998 - Th3/2001: Trưởng phòng Kế hoạch - Cty May Đồng Nai
- Th4/2001 - Th3/2002: Giám đốc điều hành Công ty CP May Đồng Nai
- Th4/2002 - Th4/2004: Phó Tổng giám đốc Công ty CP May Đồng Nai
- Th5/2004 - Nay: Tổng giám đốc CTCP Tổng Công ty May Đồng Nai
- Th8/2001 - Th5/2007: Thành viên HĐQT Công ty CP May Đồng Nai
- Th6/2007 - Nay: Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng GD - CTCP Tổng Cty May Đồng Nai.
- Số cổ phần nắm giữ: Sở hữu: 682.065 cổ phần và đại diện vốn NN: 1.022.112 cổ phần.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không

2.2 Bà Nguyễn Thị Thanh Vân

- Chức vụ: Thành viên HĐQT/ Phó Tổng GD - CTCP Tổng Cty May Đồng Nai
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 20/4/1956
- Nơi sinh: Biên Hòa, Đồng Nai
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 292A, Quốc lộ 1, P. Trung Dũng, Biên Hòa, Đồng Nai
- Điện thoại liên lạc: 061. 3836823
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
 - Năm 1976 - 1979: Cán bộ thống kê, lao động tiền lương XN May Đồng Nai
 - Năm 1979 - 1982: Phụ trách phân xưởng Là - XN May Đồng Nai
 - Năm 1982 - 1985: Phó quản đốc phân xưởng Là - XN May Đồng Nai
 - Năm 1985 - 1993: Phó chủ tịch Công đoàn chuyên trách - XN May Đồng Nai
 - Th5/1993 - Th12/1993: Quyền GĐXN Dịch vụ - Công ty May Đồng Nai
 - Th1/1994 - Th07/2004: Giám đốc XN May 5 - Công ty CP May Đồng Nai
 - Th8/2004 - Th2/2006: Giám đốc điều hành Công ty CP May Đồng Nai
 - Th3/2006 - Nay: Phó Tổng Giám đốc - CTCP Tổng Cty May Đồng Nai.
- Số cổ phần nắm giữ: 208.543 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật: không

2.3 Ông Hứa Trọng Tâm

- Chức vụ: Thành viên HĐQT/ Phó Tổng GD - CTCP Tổng Cty May Đồng Nai
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 12/5/1954
- Nơi sinh: Cam-pu-chia
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 137/10, KP.8, P. Tam Hiệp, Biên Hòa, Đồng Nai
- Điện thoại liên lạc: 061. 3833913
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân cao đẳng quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
 - Ngày 14/6/1976 vào làm việc tại XN May Đồng Nai.
 - Th9/1978 - Th10/1980: Tổ trưởng tổ Cát A - XN May Đồng Nai.
 - Th11/1980 - Th3/1983: Quản đốc phân xưởng Cát - XN May Đồng Nai.
 - Th4/1983 - Th7/1985: Tổng hợp thi đua, chuyên trách ĐTN - XN May Đồng Nai.
 - Th8/1986 - Th11/1987: Quản đốc phân xưởng May 2 - XN May Đồng Nai.

- Th12/1987 - Th02/1990: Quản đốc phân xưởng Cắt - XN May Đồng Nai.
- Th3/1990 - Th6/1996: Trưởng phòng bảo vệ quân sự - Cty May Đồng Nai.
- Th7/1996 - Th5/1998: Giám đốc XN Dịch vụ - Công ty May Đồng Nai.
- Th6/1998 - Th8/2008: Chánh Văn phòng tổng hợp - Công ty CP May Đồng Nai.
- Th8/2004 - Th4/2009: Giám đốc điều hành - Công ty CP May Đồng Nai.
- Th4/2009 - Nay: Phó Tổng Giám đốc - CTCP Tổng Cty May Đồng Nai.
- Số cổ phần nắm giữ: 72.495 cổ phần.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không.

2.4 Ông Vũ Đức Dũng

- Chức vụ: Thành viên HĐQT/ Phó Tổng GD - CTCP Tổng Cty May Đồng Nai
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 19/3/1969
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: Số 7A/19/25, Đ. Thành Thái, P.14, Q.10, Tp.HCM
- Điện thoại liên lạc: 061. 3834758
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí, Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - 1991 - 1995: Nhân viên phòng Chuẩn bị sản xuất – Công ty May Đồng Nai.
 - 1995 - 1997: Phó phòng CBSX – Công ty May Đồng Nai.
 - 1997 - 2004: Trưởng phòng Xuất nhập khẩu – Công ty May Đồng Nai.
 - 2004 - 2007: Trưởng phòng Kế hoạch xuất nhập khẩu - Cty CP May Đồng Nai.
 - 2007 - Th4/2009: Giám đốc điều hành - Công ty CP May Đồng Nai.
 - Th4/2009 - Nay: Phó Tổng Giám đốc - CTCP Tổng Cty May Đồng Nai.
- Số cổ phần nắm giữ: 178.897 cổ phần.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không.

2.5 Ông Vũ Đình Hải

- Chức vụ: Phó Tổng GD - CTCP Tổng Cty May Đồng Nai
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 08/9/1958
- Nơi sinh: Bắc Ninh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: 23/113 – Đường 5, P. Tân Mai, Biên Hòa, Đồng Nai
- Điện thoại liên lạc: 061. 3899168
- Trình độ văn hoá: 10/10
- Trình độ chuyên môn: Đại học quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:
 - 1976 - 1979: Bộ đội – Lữ 234 – Quân đoàn 4.
 - 1979 - 1982: Học viên Trường sỹ quan phòng không.
 - 1982 - 1989: Sỹ quan quân đội – Sư đoàn 365 – QC.PK. Không quân.
 - 1989 - 1995: Quản đốc sản xuất – Công ty May Đồng Tiến.
 - 1995 - 2008: Giám đốc Công ty May Đồng Thịnh.
 - 2003 - 2009: Phó Tổng Giám đốc – Công ty May Đồng Tiến.
 - Th10/2009 – Nay: Phó Tổng Giám đốc - CTCP Tổng Cty May Đồng Nai.
- Số cổ phần nắm giữ: 65.000 cổ phần.
- Hành vi vi phạm pháp luật: không.

3. Thu nhập của Ban Tổng Giám đốc năm 2011: 1.994.127.000 đồng.

4. Tình hình lao động: Tổng số lao động bình quân tại thời điểm 31/12/2011 là 2.653 người. Công nhân trực tiếp SX được hưởng lương theo sản phẩm, Công nhân viên gián tiếp phục vụ hưởng lương khoán theo kết quả doanh thu SXKD hàng tháng. Tổng Công ty có tiền thân là một doanh nghiệp Nhà nước được cổ phần hóa nên từ khi chuyển đổi doanh nghiệp đến nay Tổng Công ty vẫn giữ nguyên truyền thống chăm lo tốt đến đời sống người lao động, CB.CNV được hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chế độ lao động khác ... theo quy định; thu nhập bình quân năm 2011 của CBCNV Tổng Công ty đạt 4.240.000 đồng/ người/ tháng, tăng 30% so cùng kỳ.

5. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng trong năm 2011:

Trong năm 2011 không có sự thay đổi thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc cũng như Kế toán trưởng của Tổng Công ty.

VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Thành phần của HĐQT, Ban kiểm soát (không có số thành viên độc lập không điều hành):

STT	Họ và tên	Chức vụ	CP số hữu	Ghi chú
I/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ				
1	Ô. Bùi Thế Kích	Chủ tịch HĐQT	682.065	
2	B. Nguyễn Thị Thanh Vân	Thành viên HĐQT	208.543	
3	Ô. Hứa Trọng Tâm	Thành viên HĐQT	72.495	
4	Ô. Vũ Đức Dũng	Thành viên HĐQT	178.897	
5	Ô. Nguyễn Thanh Hoài	Thành viên HĐQT	38.295	
II/ BAN KIỂM SOÁT				
1	Phạm Ngọc Ánh	Trưởng Ban Kiểm soát	14.025	
2	Phạm Hữu Úy	Thành viên BKS	76.299	
3	Vũ Lan Thương	Thành viên BKS	24.554	

- Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Thời gian qua Hội đồng quản trị đã họp 6 phiên định kỳ; các cuộc họp đã có Nghị quyết quyết định một số vấn đề chính như sau:

- Phiên thứ 1 (Quý I/11), ngày 29/01/2011, chủ yếu thông qua kết quả SXKD sơ bộ năm 2010, Phương án phân phối lợi nhuận năm 2010, dự kiến kế hoạch SXKD và các Phương án đầu tư năm 2011; đầu tư nhận chuyển nhượng đất để thành lập Công ty Đồng Xuân Khánh.

- Phiên thứ 2 (Quý I/11), ngày 26/3/2011, chủ yếu thông qua kết quả SXKD năm 2010, kế hoạch SXKD năm 2011 và chuẩn bị Đại hội cổ đông thường niên – năm 2011.

- Phiên thứ 3 (Quý II/11), ngày 14/4/2011, chủ yếu thông qua các công tác tổ chức đại hội cổ đông năm 2011, quyết định góp vốn đầu tư thành lập Công ty CP Đồng Việt Phú.

- Phiên thứ 4 (Quý II/11), ngày 23/5/2011, chủ yếu thông qua kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2011, biện pháp điều hành 6 tháng cuối năm 2011; tiếp tục triển khai hoạt động đầu tư xây dựng Công ty Đồng Xuân Khánh; quy hoạch cán bộ theo yêu cầu của Tập đoàn.

- Phiên thứ 5 (Quý III/11), ngày 06/8/2011, chủ yếu thông qua kết quả SXKD 3 tháng đầu năm 2011, biện pháp điều hành SXKD 4 tháng cuối năm 2011; quyết toán giai đoạn 1 đầu tư Công ty Đồng Xuân Lộc; chỉ đạo biện pháp điều hành Công ty CP Đồng Việt Phú đi vào hoạt động; quyết định chi tạm ứng cổ tức đợt 1/2011 (10%).

- Phiên thứ 6 (Quý IV/11), ngày 05/11/2011, chủ yếu thông qua kết quả sơ bộ SXKD năm 2011, dự kiến Phương án chi tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2011 (thêm 30%), dự kiến các khoản chi cuối năm 2011; dự kiến kế hoạch năm 2012. Xem xét đầu tư nhận chuyển nhượng đất tại Quận 2 (200m²) hoặc quận Tân Bình (210 m²) để chuẩn bị mở văn phòng chi nhánh và cửa hàng.

Ngoài các phiên họp định kỳ, trong năm 2011 HĐQT cũng đã triệu tập làm việc ngay khi có các yêu cầu cần phải xử lý các vấn đề về tài chính, vay vốn, thay đổi trong điều hành sản xuất kinh doanh để thống nhất Nghị quyết cho Ban Tổng Giám triển khai thực hiện kịp thời với các cơ hội kinh doanh để đưa hiệu quả lên mức cao đột phá đối với Tổng Công ty trong năm 2011.

Các cuộc họp diễn ra phù hợp với Điều lệ, các quyết định được thống nhất trong các cuộc họp đã được thực hiện kịp thời, đáp ứng tốt các yêu cầu trong sản xuất kinh doanh, sát diễn biến của thị trường cũng như các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Nhìn chung các thành viên Hội đồng quản trị hoạt động đúng chức năng, tỷ lệ biểu quyết các ý kiến đưa ra thảo luận thường đạt được sự thống nhất cao. Mọi liên hệ giữa Hội đồng quản trị với Ban Tổng Giám đốc; Ban kiểm soát chặt chẽ, đồng thuận. Công tác giám sát của Hội đồng quản trị diễn ra thuận lợi và đạt kết quả tốt.

- Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2011 Ban kiểm soát đã theo dõi sát tình hình SXKD của Tổng Công ty và giám sát đầy đủ hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc; đã tham gia cùng hoạt động kiểm toán của Tổng Công ty để nắm bắt tình hình. Nhìn chung Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng. Mọi liên hệ giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc cũng như các phòng ban chức năng chặt chẽ, kịp thời.

Các phiên họp của HĐQT đều có sự tham dự của Ban kiểm soát để nắm bắt nội dung và kiểm tra, giám sát các quyết định của HĐQT.

- **Tổng số tiền thù lao và tiền thưởng** của các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban QL CP, Ban Giám đốc trong năm 2011 là: 955.900.000 Đ, bằng 2,05 % lợi nhuận ròng (được phép tối đa 10%).

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Tên thành viên HĐQT	Số CP	Tỷ lệ (%) / Vốn ĐL	Ghi chú
1	Ô. Bùi Thế Kích	682.065	17,12	
2	B. Nguyễn Thị Thanh Vân	208.543	5,23	
3	Ô. Hứa Trọng Tâm	72.495	1,82	
4	Ô. Vũ Đức Dũng	178.897	4,49	
5	Ô. Nguyễn Thanh Hoài	38.295	0,96	

- Thông tin về giao dịch cổ phiếu:

Trong năm 2011, Tổng Công ty không thực hiện mua bán cổ phiếu quỹ mà chỉ thực hiện các giao dịch chuyển nhượng cổ phiếu giữa các cổ đông nội bộ với nhau:

- Tổng số đợt giao dịch cổ phiếu: 11 lượt, với tổng số cổ phiếu giao dịch: 32.653 CP.
- Tổng giá trị giao dịch cổ phiếu: 424.489.000 đồng.
- Giá giao dịch bình quân trong năm: 13.000 đồng /CP.

- Thông tin về hợp đồng hoặc giao dịch đã ký kết với Tổng Công ty của thành viên HĐQT, Ban TGD, Ban kiểm soát và những người liên quan: Không có.

- Tình hình quản lý nợ vay ngân hàng của cổ đông để mua cổ phần:

- + Tổng số tiền cổ đông được Tổng Công ty bảo lãnh vay ngân hàng: 4.185.700.000 đ, để mua: 57.193 cổ phần. Trong đó: Vay mua CP giá ưu đãi (70.000đ): 51.120 CP, trị giá 3.578.400.000 đ; vay mua CP thường (100.000đ): 6.073 CP, trị giá 607.300.000 đồng.
- + Đến 27/8/2004 là hết thời hạn trả nợ Ngân hàng nhưng cổ đông chưa trả hết nợ vay, Tổng Công ty đã đứng ra trả nợ thay toàn bộ số tiền: 4.185.700.000 đồng.
- + Tính đến 31/3/2012, các cổ đông đã trả nợ Tổng Công ty: 4.185.700.000 đồng, còn dư nợ là: 0 đồng. Như vậy, các cổ đông đã trả hết nợ vay.

- Tình hình quản lý cổ đông là lao động nghèo nợ tiền mua cổ phần giá ưu đãi hưởng cổ tức, trả dần trong vòng 10 năm (đến hết 2011 kết thúc thời hạn trả nợ):

- + Tổng số: 257 cổ đông, đã mua 16.435 cổ phần (giá bán 70.000đ), trị giá: 1.150.450.000 đ.
- + Cổ đông là lao động nghèo đã trả nợ cho nhà nước tính đến 31/03/2012 là: 1.150.450.000 đồng.

Như vậy, tính đến thời điểm hiện nay các cổ đông là lao động nghèo đã trả hết nợ cho Nhà nước phần tiền mua cổ phần giá ưu đãi.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông tại thời điểm hiện nay:

2.1 Cổ đông trong nước:

- Thông tin về cơ cấu cổ đông trong nước: (Khi mới cổ phần: 1.284 cổ, hiện nay: 207 cổ):

STT	Nội dung	Số cổ đông	Đã lưu ký	Chưa lưu ký	Tổng số cổ phần	Ghi chú
1	Cá nhân là CB,CNV	134	/	1.912.426	1.912.426	48,00%
2	Cổ đông ngoài Cty Tr/đó: CNV đã nghỉ	72 55	/	1.049.947 (482.669)	1.049.947 (482.669)	26,35%
3	Tổ chức (Nhà nước)	1	/	1.022.112	1.022.112	25,65%
Tổng cộng		207	/	3.984.485	3.984.485	100%

- Thông tin về cổ đông lớn (theo thứ tự từ cao xuống thấp):

STT	Tên Cổ đông	Năm sinh	Địa chỉ liên lạc	Nghề nghiệp/ ngành nghề hoạt động	SL cổ phần sở hữu	Tỷ lệ cổ phần sở hữu (%)
1	Tập đoàn Dệt May VN (Vinatex)		25 – Bà Triệu, Q. Hoàn Kiếm, HN	Sản xuất, kinh doanh và đầu tư về lĩnh vực dệt may	1.022.112	25,65

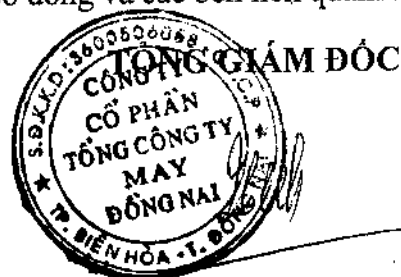
2	Bùi Thế Kích	1963	AA7 – Thất Sơn, Cx. Bắc Hải, F.15, Q.10, Tp.HCM	Chủ tịch HĐQT/ TGD Tổng Công ty May Đồng Nai	682.065	17,12
3	Nguyễn Thị Thanh	1954	Số 386/3D – Lê Văn Sỹ, P.14, Quận 3, Tp.HCM	Nguyên Giám đốc điều hành Công ty CP May Đồng Nai	251.167	6,30
4	Nguyễn Thị Thanh Vân	1956	Số 292A, Quốc lộ 1, P. Trung Dũng, Biên Hòa, Đồng Nai	Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty May Đồng Nai	208.543	5,23
5	Lương Thị Lai	1956	2/24A, Tầng Bạt Hỗ, F11, Q. Bình Thạnh, Tp.HCM	Cố đồng ngoài (Thừa kế của Cựu Chủ tịch HĐQT Cty)	199.472	5,01

2.2 Cổ đông nước ngoài: Không có.

Trên đây là Báo cáo thường niên – năm 2011 của Công ty CP Tổng Công ty May Đồng Nai, có đề cập đến các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu về sản xuất kinh doanh cho năm 2012 và định hướng phát triển của Tổng Công ty trong thời gian tới, được lập trên cơ sở thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2011 của Tổng Công ty đã được kiểm toán, Báo cáo của Ban kiểm soát, Báo cáo của Ban quản lý cổ phiếu và theo biểu mẫu Phụ lục II - ban hành kèm theo Thông tư số 09/2010/TT-BTC ngày 15/01/2010, để trình ĐHCĐ thường niên Công ty CP Tổng Công ty May Đồng Nai - năm 2012 thông qua và nhằm công bố thông tin của Tổng Công ty đến cổ đông và các bên liên quan./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, BGD Cty;
- Vinatex (để B/C);
- ĐHCĐ – 2012 (thông qua);
- UBCK.NN (sau khi ĐH thông qua);
- Niêm yết Website Cty;
- Lưu VT, TK.HĐQT.



Bùi Thế Kích